



Số: /QĐ-UBND Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành giá thuê nhà ở công vụ tại Khu An Biên
số 75 Chu Văn An, phường Gia Viên

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ;

Căn cứ Quyết định số 45/2025/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng thuê nhà ở công vụ tại các địa phương thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 59-TB/TU ngày 03/11/2025 về việc điều chuyển Khu An Biên số 75 Chu Văn An từ Văn phòng Thành ủy sang Ủy ban nhân dân thành phố để phục vụ mục đích chuyển đổi công năng thành nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức công tác xa;

Căn cứ Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành khung giá thuê nhà ở công vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo báo cáo và đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 255/TTr-SXD ngày 24/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành giá thuê nhà ở công vụ tại Khu An Biên số 75 Chu Văn An, phường Gia Viên với các nội dung như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Đơn giá
I	Nhà số 1		
1	Căn số 1 tầng 1 (01 phòng ngủ, 01 phòng khách, 01 nhà vệ sinh, 01 bếp và khu ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	56.539
2	Căn số 2 tầng 1 (01 phòng ngủ, 01 phòng khách, 01 nhà vệ sinh, 01 bếp và khu ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	56.539
3	Căn số 3 tầng 2 (01 phòng ngủ, 01 phòng khách, 01 nhà vệ sinh, 01 bếp và khu ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	56.539
4	Căn số 4 tầng 2 (01 phòng ngủ, 01 phòng khách, 01 nhà vệ sinh, 01 bếp và khu ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	56.539
II	Nhà số 2 (gồm 02 căn hộ liền kề)		
1	Căn hộ số 1 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.868
2	Căn hộ số 2 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.868
III	Nhà số 3 (gồm 02 căn hộ liền kề)		
1	Căn hộ số 1 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991
2	Căn hộ số 2 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991
IV	Nhà số 4 (gồm 02 căn hộ liền kề)		
1	Căn hộ số 1 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991

STT	Nội dung	ĐVT	Đơn giá
2	Căn hộ số 2 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991
V	Nhà số 5 (gồm 02 căn hộ liền kề)		
1	Căn hộ số 1 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991
2	Căn hộ số 2 (03 phòng ngủ, 01 phòng khách, 02 nhà vệ sinh, 01 bếp và 01 phòng ăn)	Đồng/m ² sàn/tháng	55.991

- Giá thuê nêu trên đã bao gồm thuế GTGT.

- Giá thuê nêu trên chưa bao gồm: Chi phí trông giữ xe; Chi phí sử dụng nhiên liệu, năng lượng, nước sinh hoạt, chi phí vệ sinh rác thải, dịch vụ truyền hình, thông tin liên lạc, dịch vụ Internet và chi phí dịch vụ khác cho việc sử dụng riêng của người thuê nhà.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người thuê nhà ở công vụ; đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quản lý vận hành nhà ở công vụ tại Khu An Biên số 75 Chu Văn An.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Việc quản lý vận hành, đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục về cho thuê nhà ở công vụ tại Khu An Biên số 75 Chu Văn An thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023, Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ, Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24/7/2024 và Quyết định số 45/2025/QĐ-TTg ngày 03/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trách nhiệm các đơn vị:

a) Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát công tác quản lý vận hành và sử dụng nhà ở công vụ của đơn vị quản lý vận hành và người thuê nhà đảm bảo đúng quy định.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp hướng dẫn hoạt động thu, chi tài chính của đơn vị quản lý vận hành nhà công vụ theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật liên quan.

c) Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng có trách nhiệm thực hiện quyền, nghĩa vụ của đơn vị quản lý vận hành nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật.

d) Các cơ quan, đơn vị có đối tượng được thuê nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật về nhà ở thực hiện kiểm tra, xác nhận theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 32 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Các Phòng: XD&CT, NN&MT, TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, Đ.T.Thành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trung Kiên